

## Bài Tập

# BÁT CHÁNH ĐẠO

1) Anh Chị nghĩ gì về giá trị của sự cầu nguyện lễ bái trong Phật Giáo khi đem ra so sánh với giáo lý Bát Chánh Đạo?

Đức Phật nhấn mạnh rằng, để nhận ra tính linh thánh của chúng ta - tức Phật tánh hay giác tánh - chúng ta phải tìm từ bên trong, không phải từ bên ngoài.

Có nhiều truyền thống và tông phái trong Phật giáo, cũng giống như có nhiều giáo phái ở trong các tôn giáo khác. Những truyền thống Phật giáo khác nhau có những lễ nghi, pháp tu khác nhau nhưng chúng đều có chung một giáo lý căn bản của đức Phật, giáo lý ấy được tóm tắt ở trong Tứ Diệu Đế và Bát Chánh Đạo.

Bát Chánh Đạo là một con đường thực hành cho chúng ta thấy rằng nó vừa là phương pháp tu tập vừa là một lối sống tốt đẹp. Nó nằm ngoài đức tin, cầu nguyện, phụng thờ, cúng bái và lễ nghi. Và cũng chẳng có gì gọi là tôn giáo cả. Nó là con đường dẫn đến thực chứng chân lý tối hậu, dẫn tự do, hoàn toàn hạnh phúc và bình an. Là một phương thức tu tập để hoàn thiện nhân cách, phẩm chất đạo đức tâm linh đầy trí tuệ.

Riêng về phần cầu nguyện lễ bái, trên cái nhìn của thế gian thì nghi thức này cũng rất giúp ích nhu cầu cần thiết cho những người còn nhận thức thấp kém về đời sống tâm linh. Nếu nghi lễ này nếu biết tổ chức áp dụng thì nó sẽ đem lại một kết quả để nuôi dưỡng đời sống tâm linh của mọi người.

Với một cách nhìn khác thì sự cầu nguyện trong Phật giáo lại là một phương pháp để thức tỉnh những năng lực bi, trí, dũng vốn tiềm ẩn trong chúng ta hơn là thỉnh cầu những năng lực bên ngoài nhờ vào sự kính sợ, sùng tín và lợi lộc thế gian hay thần thánh nào. Cầu nguyện của Phật giáo là một hình thức thiền, đó là một phương pháp tu chỉnh nội tâm. Cầu nguyện Phật giáo thay thế cái tiêu cực bởi cái đức hạnh, và hướng chúng ta đến những cái tốt đẹp của đời sống mà tác giả của cuốn Prayer in Buddhism (Cầu nguyện trong Phật giáo), G.R. Lewis, một người theo Tịnh Độ Chân Tông Nhật Bản đã diễn giải.

Ngay cả ngài Dalai Lama cũng nói “Hầu hết các lời cầu nguyện chúng ta tụng đọc đều chứa đựng ý nghĩa cần được phản chiếu .... Có một loại tán tụng mà nó được thực hiện để khấn nguyện lòng từ bi của đức Phật, nhưng sự khác nhau giữa sự khấn nguyện ấy với cầu nguyện một vị chúa trời được xác định bởi động lực và sự nhận thức những gì người ta đang làm. Bất kỳ khi nào một Phật tử đại thừa lễ bái hay cầu nguyện đức Phật hoặc Bồ-tát, thì đó là lúc vị ấy cầu xin sự hộ trì từ những đức tính thánh thiện nội tại của họ để đạt được giác ngộ ngõ hầu đem đến lợi ích cho hết thảy sinh linh.”

Vậy thì sự cầu nguyện trong Phật giáo trên phương diện tổng thể của các tông phái là sự thực hành tụng đọc. Những lời kinh cầu có thể là những lời thỉnh cầu một thứ gì đó cụ thể, chẳng hạn đó là sự bảo hộ tài chính; hoặc trừu tượng, như hạnh phúc; thế nhưng sự cầu nguyện được xem như một sự chú tâm hay kiên quyết hơn là một sự cầu xin. Những lời cầu nguyện được tụng lên với sự hiểu biết rằng những phước lợi đó sẽ giúp họ tiến bước trên con đường hướng đến sự giác ngộ, để họ có khả năng giúp đỡ những kẻ khác cùng tiến bước trên con đường đạo. Những lợi ích tinh thần được xem là cái quan trọng nhất trong quá trình này, chứ không phải những lợi ích vật chất, chẳng hạn đó là sự tăng thêm an lạc, từ bi và trí tuệ.

Vì những yếu tố nói trên thì giá trị của sự cầu nguyện cũng rất quan trọng cho người Phật tử hành trì Đạo Phật trên phương diện chưa tự lực được và cũng là một phương pháp trì giới rất

hữu hiệu nhưng đem ra so sánh với Bát Chánh Đạo thì không thể nào có một câu trả lời rõ ràng và làm hài lòng những người học Phật và tu theo Phật. Thông thường chúng ta nghĩ, lễ bái và cầu nguyện là sự nương nhờ vào tha lực còn Bát Chánh Đạo là con đường tự lực nhưng nếu nhìn trên bình diện xuất thế gian thì hai phương pháp này có những điểm tương quan lẫn nhau và cả hai đều mang lại lợi ích khá giống nhau. Và đặc biệt là Bát Chánh Đạo là phương pháp của Đạo Phật và chỉ có Đạo Phật mới có còn phương pháp cầu nguyện và Lễ Bái cũng được các tôn giáo khác khuyến khích và áp dụng và Bát Chánh Đạo là một phương pháp rõ rệt hơn đưa chúng ta đến giải thoát và đạt tới Niết Bàn.

2) Anh Chị có nghĩ rằng chúng ta có thể hoán chuyển vị trí của Bát Chánh Đạo mà không cần phải sắp theo vị trí từ 1 đến 8 (1. Chánh Kiến, 2. Chánh Tư Duy, 3. Chánh Ngữ, 4. Chánh Nghiệp, 5. Chánh Mạng, 6. Chánh Tinh Tấn, 7. Chánh Niệm, 8. Chánh Định) như truyền thống xưa nay không? Tại sao?

Theo Ba môn học (Tam vô lậu học), hành giả phải thực hành: Giới, Định, Huệ là cố yếu trong sự tu tập và giới luật Phật giáo và tám yếu tố trên có mục đích giúp chúng ta phát triển và kiện toàn ba khía cạnh nói trên.

Tu Tập theo Bát Chánh Đạo là vấn đề của sự hành trì hơn là việc vận dụng trí tuệ, nhưng để ứng dụng phương pháp đúng cách thì phải có sự hiểu biết tường tận. Nói tóm lại, hiểu biết đúng phương pháp tu tập chính là một phần của sự hành trì. Đó là khía cạnh của "chánh kiến", yếu tố của bước đi đầu tiên, là điều cốt yếu và hướng dẫn toàn bộ con đường tu tập. Thật vậy, mặc dù hăng hái nhiệt tình lúc đầu có thể làm chúng ta cảm thấy rằng nhiệm vụ nhận thức của trí óc có thể được bỏ qua để tránh phân tâm, nhàm chán, sự cân nhắc chính chắn cho thấy là nhận thức của trí tuệ rất cần thiết để tiến tới thành công cuối cùng trong sự tu tập.

Sự sắp xếp tuần tự của Bát Chánh Đạo rất quan trọng cho hành giả. Vì muốn vượt qua những giai đoạn thử thách để đạt giác ngộ thì giống như những bậc thang mà hành giả phải bắt buộc vượt qua. Nhưng chúng ta cũng có thể nhận thấy sự siêu việt của Bát Chánh Đạo ở những điểm liên kết nhau và dựa lên nhau trong khi thực hành. Chánh đạo này nương vào Chánh đạo kia và hỗ tương cho nhau. Có Chánh đạo này lại xếp trước Chánh đạo kia nhưng lại thuộc về yếu tố và khía cạnh khác, điểm hình như: Hành giả phải thực hành Giới, sau đó đến Định và cuối cùng phát Huệ thì; Giới được xây dựng căn bản trên đức tính Từ và Bi đối với tất cả mọi sinh vật. Giới căn bản là từ và bi. Từ bi bao gồm cả Chánh ngữ, Chánh nghiệp, Chánh mạng (Chánh đạo thứ 3, 4 và 5)

Định thì không mấy khác vì tiếp theo Giới với các Chánh đạo thứ 6, 7 và 8. Nhưng hai yếu tố quan trọng là chánh kiến và chánh tư duy. Như đã trình bày phần trên về chánh kiến, chánh đạo quan trọng và tiên quyết để đi vào thánh đạo và đạt tới Niết Bàn. Chánh tư duy là tư duy liên hệ đến những tư tưởng cũng như ý nghĩ về sự từ bỏ và thoát ly tất cả, tình yêu thương vô ngã, bất bạo động đến muôn loại chúng sanh. Tư duy chân chánh này là thuộc về trí tuệ là những đức tính cao quý. Nó đánh tan tất cả mọi tham ái, ngã chấp, vô minh và sân hận, bất bình. Hai chánh đạo vô cùng quan trọng này lại thuộc về Huệ nhưng lại xếp hàng một và hai trong thứ tự.

Trong sự kiến trúc của giáo pháp hai nguyên tắc bao bọc lấy nhau tạo thành một đơn vị không thể phân chia được gọi là "Giáo pháp và Giới luật", "Học thuyết và kỷ luật" hay, nói vắn tắt là Pháp. Sự kết hợp thuần nhất của giáo pháp được bảo đảm bởi sự thật đó, điều cuối cùng của Tứ Diệu Đế, chân lý của con đường tu tập là Bát Chánh Đạo, trong khi nhân tố đầu tiên của Bát Chánh Đạo là "Chánh kiến" là sự am hiểu của Tứ Diệu Đế. Thật vậy hai yếu tố cơ bản bao gồm và hỗ trợ nhau, công thức của Tứ Diệu Đế chứa đựng Bát Chánh Đạo và Bát Chánh Đạo thì bao gồm Tứ Diệu Đế. Vì lý do liên kết và tương quan mật thiết chặt chẽ với nhau từ giáo pháp này đến giáo pháp kia không thể tách rời, Thứ tự của Bát Chánh Đạo không thể thay đổi và xáo trộn

được. Sự thay đổi này sẽ làm xáo trộn đến những giáo pháp khác như Tứ Diệu Đế là một điển hình.

**Trại sinh này đã hoàn thành tốt việc trả lời hai câu hỏi đã đặt ra cho trại sinh Huyền Trang với bài giáo lý Bát Chánh Đạo. Cả hai câu trả lời đã đưa ra lý luận chặt chẽ, và đã đưa ra nhiều ý tưởng để hỗ trợ cho quan điểm của mình. Bài làm có khả năng thuyết phục tốt. Very good job ! Điểm 96 / 100**